

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 98/2014/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2014, về: “Tranh chấp thừa kế”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* **Bà Vòng A X**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 10320 112<sup>TH</sup> Street S F 3/3778, H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tùng B, sinh năm 1982; Địa chỉ: 375 B1 Phan Văn K, Phường N, Quận S, Thành phố H (Giấy ủy quyền được hợp pháp hóa lãnh sự số: 618 ngày 03/5/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại H, T, H), (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

- Luật sư Dương Thị T – Văn phòng luật sư Dương Tới Đ, Đoàn Luật sư Thành phố H; Địa chỉ: 20 Hoàng Hoa T, Phường H, quận T, Thành phố H (có mặt);

- Luật sư Huỳnh Phi L – Văn phòng luật sư Quốc Luật, Đoàn Luật sư Thành phố H; Địa chỉ: 605 Nguyễn T, Phường B, Quận N, Thành phố H, (có mặt).

*Bị đơn:* **Ông Vòng T**, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số 286 Bãi S, Phường T, Quận S, Thành phố H; Địa chỉ liên lạc: 56 đường Kênh Tân H, phường Phú T, quận T, Thành phố H, (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Lâm Quốc V – Văn phòng luật sư Việt T, Đoàn Luật sư Thành phố H; Địa chỉ: 198/5/2 Phan Văn T, Phường H, quận B, Thành phố H, (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Vòng Ha A (Vòng A H), sinh năm 1951;

Địa chỉ: 4198 29<sup>TH</sup> ST N S P FL 33714-4508, H

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1963; Địa chỉ: 14/2 Phan Bội C, Phường B, quận B, Thành phố H (Hợp đồng ủy quyền ngày 05/10/2016 lập tại Phòng công chứng H, Thành phố H, số 21868, Quyền số 10), (có mặt).

2/ Bà Vòng Tú Ph, sinh năm 1967;

Thường trú: 375/B1 Phan Văn K, Phường N, Quận S, Thành phố H; Địa chỉ liên lạc: 4545 22<sup>TH</sup> Ave N S P FL 33713-4648, H

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1963; Địa chỉ: 14/2 Phan Bội C, Phường B, quận B, Thành phố H (Hợp đồng ủy quyền ngày 05/10/2016 lập tại Phòng công chứng H, Thành phố H, số 21869, Quyền số 10), (có mặt).

3/ Bà Vòng San M, sinh năm 1969.

Địa chỉ: 3877 43<sup>rd</sup> Aven North S P F 337134, H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tùng B, sinh năm 1982; Địa chỉ: 56 Kênh Tân H, phường Phú T, quận T, Thành phố H (Giấy ủy quyền được hợp pháp hóa lãnh sự số: 618 ngày 03/5/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại HTH), (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Vòng San M: Luật sư Huỳnh Phi L – Văn phòng luật sư Dương Tới Đ, Đoàn Luật sư Thành phố H; Địa chỉ: 605 Nguyễn T, Phường B, Quận N, Thành phố H, (có mặt).

4/ Bà Lý Nhì M, sinh năm 1930. Hộ chiếu số: N 1533020 H.

Địa chỉ: 4198 29<sup>TH</sup> ST M S P FL 33714-4508, H

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1963; Địa chỉ: 14/2 Phan Bội C, Phường B, quận B, Thành phố H (Hợp đồng ủy quyền ngày 05/10/2016 lập tại Phòng công chứng H, Thành phố H, số 21867, Quyền số 10), (có mặt).

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Bà Lý Nhì M, ông Vòng A Ha (Vòng A H), ông Vòng T, bà Vòng A X, bà Vòng Tú Ph và bà Vòng San M không còn tranh chấp thừa kế đối với nhà, đất số 286 Bãi S, Phường T, Quận S, Thành phố H.

2.2. Xác định nhà, đất số 375 B1, đường Phan Văn K, Phường N, Quận S, Thành phố H theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 391/2009/GCN do Ủy ban nhân dân Quận S, Thành phố H cấp ngày 22/01/2009 là di sản thừa kế của ông Vòng Soi T (chết năm 2007).

2.3. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Vòng Soi T gồm có: Bà Lý Nhì M, ông Vòng A Ha (Vòng A H), ông Vòng T, bà Vòng A X, bà Vòng Tú Ph và bà Vòng San M.

2.4. Giao cho bà Vòng A X và bà Vòng San M được quyền sở hữu nhà, đất số 375 B1, đường Phan Văn K, Phường N, Quận S, Thành phố H. Bà Vòng A X và bà Vòng San M được quyền liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục sang tên nhà đất theo quy định. Do nhà, đất nằm trong quy hoạch, nên khi Nhà nước thực hiện dự án, thì bà Vòng A X và bà Vòng San M được nhận toàn bộ các khoản bồi thường theo quy định của pháp luật.

2.5. Chi phí tố tụng: Bà Vòng A X đã nộp và tự nguyện chịu, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên ghi nhận.

2.6. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Vòng A X và bà Vòng San M nộp án phí dân sự sơ thẩm tính trên giá trị tài sản tranh chấp (1.500.000.000 đồng), án phí là: 28.500.000 (hai mươi tám triệu năm trăm nghìn) đồng. Do bà Vòng A X là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bà Vòng A X, số tiền miễn là: 14.250.000 đồng.

Bà Vòng San M phải đóng án phí là: 14.250.000 (mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Vòng San M đã nộp (ông Vòng A X nộp thay) số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng theo Biên lai thu số: AG/2010/07704 ngày 22/10/2014 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà Vòng San M còn phải nộp tiếp: 2.250.000 (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Hoàn trả cho bà Vòng A X tiền tạm ứng án phí là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng theo Biên lai thu số: AG/2010/06688 ngày 28/3/2014 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H.

Các bên đương sự thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP.H;
- Cục THADS TP.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Thị Ánh**